

Số: 67/2023/QĐST-DS

Ninh Phước, ngày 19 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC, TỈNH NINH THUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Minh.

2. Bà Lê Thị Hường.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS, ngày 07 tháng 12 năm 2023; Thụ lý bổ sung số: 05/2023/TLST-DS, ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đinh Văn N, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Lương Thị Xuân M, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Thôn An Thạnh 2, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn N, sinh năm: 1957.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Văn bản ủy quyền ngày 26/6/2023).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lê Thị Diệu V, sinh năm: 1984.
2. Ông Phạm Ngọc Th, sinh năm: 1978.
3. Ông Đỗ Văn N, sinh năm: 1993.
4. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1992.

Cùng cư trú: Thôn An Thạnh 1, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

5. Ông Võ Nh, sinh năm: 1969.

Nơi cư trú: Thôn An Thạnh 2, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Lương Thị Xuân M đồng ý trả lại cho bà ông Đinh Văn N 01 (Một) căn nhà ở 01 tầng chiều cao mái 01m, cự ly nhà (6,6m x 5,3m), kết cấu móng xây đá chẻ, nền gạch bông, tường xây gạch quét sơn, cửa gỗ gắn liền với phần diện tích đất có cự ly (7, 9, 10, 11, 8) diện tích 35m² theo “Đo vẽ chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính” số: 913, ngày 16/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – chi nhánh Ninh Phước.

2.2 Ông Đinh Văn N đồng ý hoàn lại cho bà Lương Thị Xuân M 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) là tiền trị giá xây dựng trên phần diện tích đất có cự ly (7, 9, 10, 11, 8) theo “Đo vẽ chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính” số: 913, ngày 16/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – chi nhánh Ninh Phước.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Về chi phí tố tụng: Ông Đinh Văn N tự nguyện chịu toàn bộ; Ông N đã nộp đủ.

Về án phí: Bà Lương Thị Xuân M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.00đ bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008315, ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Bà Lương Thị Xuân M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đinh Văn N phải chịu 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 2.500.000đ ông N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002926, ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Ông Đinh Văn N còn phải tiếp tục nộp 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Phước;
- Đương sự;
- CCTHADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh Ninh thuận;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc